

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Hai, ngày 25/08/2025.

PHẬT HỌC THUỜNG THỨC

Bài 174: Làm người không nên sợ chết

Ai sinh ra trên thế gian này cũng phải chết. Khi Thái tử Tát Đạt Đa đi dạo bốn cửa thành, ngài nhìn thấy một người đang nằm im bất động. Ngài liền hỏi người đánh xe ngựa: “*Này Xa Nặc, người đó vì sao nằm bất động vậy?*” Xa Nặc đã được dặn là không được nói với Thái tử bất cứ thứ gì liên quan đến khổ đau của kiếp nhân sinh, nhưng khi nghe Thái tử hỏi thì liền quên hết và nói: “*Thưa điện hạ, đó là người đã chết!*” Ngài lại hỏi: “*Cái chết là gì?*”. Xa Nặc liền trả lời: “*Cái chết là kết quả sau cùng của kiếp con người mà không ai có thể thay đổi được*”. Câu nói này đã khiến Thái Tử Tát Đạt Đa bàng hoàng, lúc này Ngài mới chân thực hiểu được rằng con người rồi sẽ phải chết.

Xung quanh chúng ta có ai không chết không? Có những giáo phái cho rằng tu pháp của họ là không chết, vậy mà có rất nhiều người tin. Giả sử như họ đến nói với tôi, thì tôi sẽ hỏi lại rằng: “*Ông tổ của mấy người 150 hay 200 tuổi đang ở đâu rồi? Nếu pháp tu của các vị khiến người ta không chết thì tổ của các vị cũng không chết nên tôi muốn trực tiếp đến điện kiến những ông tổ đó!*”. Thế nhưng làm gì có, tất cả đều đã chết. Cho nên chúng ta hãy quán sát kiếp nhân sanh sẽ thấy lời Phật Thích Ca Mâu Ni dạy về quy luật Sinh Lão Bệnh Tử đều là thật. Mọi người đều nằm trong quy luật này cho dù họ tin hay không tin Phật. Thấu hiểu đạo lý này, chúng ta sẽ trân trọng với kiếp nhân sinh, sẽ nỗ lực hơn làm các việc thiết thực khi sinh mạng còn ở thế gian này.

Khi bắt đầu bước qua tuổi 60, mọi người sẽ cảm nhận được những diễn biến khác thường trên thân thể chúng ta. Tuy nhiên, con người ở thế gian đa phần chạy theo danh vọng lợi dưỡng, chạy theo tham cầu nên người ta không để ý đến những dự báo từ thân thể. Đến khi mọi sự đến thì người ta cảm nhận đau khổ vô cùng vô tận. thậm chí khi cái chết đến, thân thể họ cứng đờ bởi họ vô cùng khiếp sợ nên cố níu kéo lấy cuộc sống. Họ không biết khi chết thì sẽ đi về đâu?

Cái chết là kết quả sau cùng của kiếp con người và không ai có thể thay đổi được, vì vậy, chúng ta có nên cưỡng cầu hay không? Tần Thủy Hoàng xưa kia vì muốn trường sanh bất lão nên sai các đội quân đi khắp nơi tìm thuốc trường sanh, tìm không được mà quay về sẽ phải hưởng án tử. Những người được phái đi đó chỉ còn một cách là đi biệt xứ vì không ai tìm được.

Trong Kinh Phật nói, thiên nhân ở cõi trời Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ có thọ mạng lên đến 8 vạn đại kiếp và sau thời gian đó, họ vẫn phải chết. Do đó, chúng ta phải

thấu hiểu được kiếp vô thường này mà nêu trân trọng. Chênh mảng vài ba năm chìm đắm trong sự hưởng thụ cũng chỉ là thời gian ngắn để rồi vẫn phải nhận kết quả sau cùng của cuộc sống. Thé gian có người nghĩ ngược lại nên cho rằng天堂 nào cũng chết thì cứ tha hồ mà hưởng thụ, thế rồi, đến lúc vô thường đến, họ vẫn phải khiếp sợ.

Có người học Phật, nghe nói đến vô thường, nghe nói đến Sanh Lão Bệnh Tử thì cho rằng đó là hù dọa. Thực ra, nhà Phật đang nói lên sự thật, chân thật tướng của kiếp nhân sinh này để mỗi con người tranh thủ thời gian mà làm việc lợi ích cho cộng đồng xã hội. Có những người nói rằng họ không thể tưởng tượng sẽ có một ngày Mẹ chết, chồng chết hay con chết. Nếu chưa tưởng tượng ra thì phải nêu quán sát, thấu hiểu những điều đó bởi những điều này sẽ đến.

Ngoài Sanh Lão Bệnh Tử Khổ còn có Oán Táng Hội Khổ, Ái Biệt Ly Khổ, Cầu Bất Đắc Khổ và Ngũ Âm Xí Thạnh Khổ. Tám điều khổ luôn thắt chặt, xiết chặt con người một cách tự động. Biết được điều này, chúng ta hãy buông lỏng đôi với bát khổ này nhưng không tùy tiện. Nếu ngày mai bát khổ đến thì vẫn chấp nhận. Điều quan trọng là sống trong thế gian này, hãy cố gắng làm những việc cần làm. Việc gì là cần làm? Đó là đáng yêu thương thì yêu thương, đáng tha thứ thì tha thứ, đáng hy sinh phụng hiến thì nỗ lực hy sinh phụng hiến. Còn những thứ tham cầu thì không cần thiết phải chất chứa vì sanh không mang đến, chết sẽ không mang đi.

Tuy vậy, người thế gian chỉ vì tiền tài danh vọng mà có thể ti tiện, có thể độc ác, không màng để ý đến việc nào là phải quấy, việc nào là tốt xấu. Chính việc làm của họ đã tự tạo ra nghiệp chướng trùng trùng mà họ không hề hay biết. Chúng ta nên phản tinh rằng chính mình cũng có những điều này. Trong lời phát nguyện của một vị cư sĩ có câu làm tôi rất xúc động là: “*Nguyện con hiện đời nhận biết được tường tận mọi sự mọi việc để đừng có tạo thêm nghiệp*”. Ngày ngày chúng ta tạo thêm nghiệp mới thì cơ hội vãng sanh, cơ hội vượt thoát sinh tử luân hồi rất mờ mịt.

Hòa Thượng nói: “**Đời này, kiếp này chúng ta đến thế gian này, đến địa cầu này, cùng ở chung với rất nhiều chúng sanh. Chúng ta phải biết được đây là báo độ. Trong báo độ này chắc chắn là có cộng nghiệp và biệt nghiệp.**” Cộng nghiệp tốt là chúng ta cùng sống trong một đất nước hòa thuận, vui vẻ, hạnh phúc. Cộng nghiệp xấu là chúng ta sống ở đất nước nghèo khổ, cơm gạo áo tiền thì thiếu thốn và chiến tranh tang tóc thường xảy ra.

Trong phạm vi nhỏ hơn, trong một gia đình, có người sanh ra đã ngậm thia vàng, có người sanh ra mà Mẹ còn chẳng có cơm ăn, thì con càng không có sữa để uống. Chúng ta trải qua mấy mươi năm, những thọ dụng của mỗi người đều khác nhau. Người ta sanh ra thì thân tướng tốt đẹp, còn mình sanh ra thì thân tướng kém cỏi. Cùng sống chung trong thế gian nhưng chất lượng đời sống của mỗi người lại khác nhau, phân ra thành giàu sang phú quý bần tiện. Chúng ta đến thế gian này là cộng nghiệp không tốt

còn nếu chúng ta vãng sanh về cõi Phật thì như trên Kinh đã nói là “*Chư thượng thiện nhân câu hội nhất xú.*” – tức là các bậc thượng thiện ở chung với nhau.

Trong đời sống, mỗi người có mức sống khác nhau nhưng có những thứ lại không thể khác nhau, ví dụ cùng chịu chung thời tiết, thiên tai bão lũ, nóng bức lạnh giá cho dù họ là người giàu hay kẻ nghèo. Hòa Thượng nói: “**Trong cộng nghiệp có biệt nghiệp và trong biệt nghiệp có cộng nghiệp. Nhân duyên này vô cùng phúc tạp. Chân thật triệt để thấu hiểu chân tướng của nó thì chúng ta sẽ biết dùng tâm thái như thế nào. Người chân thật giác ngộ thì họ biết mỗi niệm nâng cao cảnh giới (nội tâm) của chính mình. Phật Bồ Tát luôn không ngừng nâng cao phẩm chất, giá trị của đời sống.**”.

Người thế gian cũng biết nâng cao chính mình nhưng là nâng cao mức sống, đó là nâng cao tham cầu dục vọng. Ở phương Tây, họ chuyển nhà vào khu vực có những người có cùng thu nhập. Khi thu nhập lên cao, họ chuyển đến khu nhà giàu. Chúng ta là người học Phật, học chuẩn mực Thánh Hiền thì phải biết nâng cao cảnh giới của nội tâm mình chứ không phải nâng cao hay cải thiện đời sống vật chất. Nếu nâng cao đời sống vật chất, chúng ta sẽ luôn bị trói buộc, bị sai khiến bởi phiền não và dục vọng của chính mình mà thôi.

Hòa Thượng nói: “*Phật Bồ Tát không ngừng tinh tấn*” chính là các Ngài không ngừng nâng cao cảnh giới của nội tâm bởi các Ngài biết sự hưởng thụ đó mới là chân thật, còn sự hưởng thụ “năm dục sáu trần” ở thế gian là sự hưởng thụ không thật. Thoa mãn “năm dục sáu trần” cũng giống như người uống nước muối, càng uống lại càng thấy khát. Người biết nâng cao đời sống tinh thần, cảnh giới nội tâm thì càng an vui bởi vì họ không bị sai khiến bởi “năm dục sáu trần”.

Người nghiện thuốc lá, nghiện cà phê, nghiện nước ngọt đều bị sai sứ bởi những thứ họ nghiện, do đó, họ không tự tại, không giải thoát. Nếu chúng ta tự tại, không bị sai sứ bởi bất cứ thứ gì thì chúng ta giải thoát và an vui! Tôi hiện tại đã ngộ ra nhiều việc và tiếp tục điều chỉnh mọi thứ, tuy nhiên, việc này khó, do đó, khi chúng ta còn trẻ, hãy điều chỉnh ngay tất cả mọi thứ. Đời sống phải luôn điều độ, chuẩn mực giờ giấc trong tu hành. Việc này sẽ có hồi báo rất rõ khi chúng ta về già.

Hòa Thượng nói tuổi thọ con người có thể đạt trên 150 thậm chí là 200 tuổi nhưng chính mình phải biết điều chỉnh khi còn trẻ. Tuổi trẻ lãng phí và bây giờ tuổi già mới điều chỉnh thì không kịp. Hòa Thượng nói: “*Tôi nhìn thấy Phật Bồ Tát tự tại an vui. Tôi biết cảnh giới của các Ngài rất hạnh phúc và an lạc, cho nên, tôi thấu hiểu, tôi hướng đến các Ngài để học tập.*” Đây là lời nói của Hòa Thượng, nói một cách dễ hiểu nhất chính là Ly Dục Thanh Tịnh.

Ly Dục là buông xuồng mọi mong cầu, ham muộn, kể cả việc độ chúng sanh là do nguyện lực chứ không mong cầu. Chúng ta thì ngược lại, luôn là tham cầu, mong muốn

làm việc này phải tốt, làm việc kia phải tốt. Cho nên Phật Bồ Tát tự tại, còn chúng ta thì không tự tại mà luôn bị chướng ngại.

Hòa Thượng nói: “*Chúng ta hãy nhìn xem đại đa số con người đối với hoàn cảnh sống xung quanh họ đều là mơ mơ hồ hồ. Họ mơ mơ hồ hồ mà trải qua đời sống. Chúng ta cần phải cảnh giác rằng kiếp người là một mảng không, sanh không mang đến, chết không mang đi. Nếu hiện tại chúng ta không giác ngộ, đợi đến khi chết chúng ta mới giác ngộ, vậy có còn kịp nữa không? Đã quá trễ rồi!*”

Có người nói từ ngày Mẹ con chết hoặc chồng con chết, con mới bừng tỉnh. Hằng ngày những người này đều sống mơ mơ hồ hồ. Khi sự thật đến rồi, họ mới giác ngộ thì đã quá muộn. Chúng ta hiện tại rất là may mắn vì được học Phật pháp, được học chuẩn mực Thánh Hiền. Điều đặc biệt là chúng ta được gặp pháp môn Tịnh Độ, được sanh vào thời đại có thể gặp được những tấm gương tu hành vãng sanh như Hòa Thượng Hải Hiền, tấm gương Hòa Thượng Tịnh Không. Hòa Thượng Tịnh Không cả đời hoằng dương Tịnh Độ, hết mình tận tâm tận lực làm ra một đời sống biếu pháp, thân giáo tu hành để cho chúng ta nhìn thấy.

Tôi từng đọc cuốn sách nói về những câu chuyện vãng sanh và thấy rằng những người vãng sanh đó đều rất ngưỡng vọng Hòa Thượng. Có người báo mộng và nói là phải đi qua nơi Hòa Thượng ở để bái tạ rồi mới đi vãng sanh. Chúng ta không có gì để chứng minh Hòa Thượng Tịnh Không là một vị Bồ Tát nào đó, nhưng chúng ta có thể biết Ngài không phải là một phàm phu bình thường. Ngài từ năm 36 tuổi đã không quản tiền, không quản người, không quản việc. Ngài đến thế gian như một lữ khách và ra đi cũng như một lữ khách chẳng có chút lưu luyến thế gian.

Hòa Thượng nhắc: “*Trong một đời người mấy mươi năm ngắn ngủi, ngắn như cái gẩy móng tay. Nếu hiện tại bạn không giác ngộ mà đợi đến khi bạn chết rồi, bạn mới giác ngộ thì đã muộn rồi. Người tu hành, người học Phật mà không thể mỗi giờ mỗi phút để cao cảnh giác thì thật là đáng tiếc.*”

Đời người rất ngắn ngủi, nhưng có những người dư thừa thời gian, không biết làm gì. Họ ăn sáng xong là ngồi uống cà phê, ngồi hết buổi sáng, rồi chiều cũng ngồi như thế, đến tối về đi ngủ, họ không biết dùng thời gian để làm gì, rảnh quá, chán quá thì tổ chức ăn nhậu và tiệc tùng. Phật Bồ Tát và các bậc Thánh Hiền hầu như là không đủ thời gian để làm việc lợi ích cho chúng sanh. Người giác ngộ thì ngày ngày dùng thời gian để tu tập và phản tỉnh, cũng không đủ thời gian. Thế nhưng phàm phu thường tình như chúng ta thì dư quá nhiều thời gian, hằng ngày phải tìm cách để giết thời gian. Chúng ta thấy như thế có sai lầm không?

Người xưa dạy là một tắc thời gian một tắc vàng nhưng chúng ta không trân trọng thời gian mà tìm cách để giết thời gian. Hiện tại, chúng ta hãy dùng thời gian dư để hy sinh phụng hiến và làm việc cho cộng đồng xã hội. Hôm qua tôi nói chuyện với một số

người từng làm nhiều việc thiện, họ tán thán các lớp Kỹ năng sống của chúng ta, rằng đây là việc làm vô cùng cần thiết. Bác Hồ từng nói: “*Vì lợi ích 10 năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người*”. Sự nghiệp trồng người là vô cùng quan trọng, giáo dục con người là hàng đầu. Hòa Thượng sách tấn chúng ta rằng nếu không đề cao cảnh giác thật là đáng tiếc. Nếu chúng ta cứ chìm đắm trong tham sân si, tự tư tự lợi, năm dục sáu trần, bị những thứ này sai sứ thì từng giây từng phút đều là tạo nghiệp.

Hòa Thượng nói: “*Tổ sư Ân Quang ở trên Phật đường của Ngài, phía sau tượng Phật viết một chữ chết rất to. Ngài viết chữ chết là để nhắc nhở bản thân mình, nhắc rằng mỗi giờ mỗi phút phải nêu đề cao cảnh giác. Thế gian này không phải là thật, mà thế gian này là giả. Đừng có lãng phí thời gian.*” Thay vì chúng ta dùng thời gian để tham cầu, vọng tưởng thì nay, nếu lớn tuổi thì chuyên tâm niệm Phật, mọi thứ đều là giả chỉ có một câu “*A Di Đà Phật*” mới là thật. Người còn trẻ thì ngoài niệm Phật hãy tiếp tục dùng sức mình để cống hiến cho cộng đồng xã hội.

Hòa Thượng nói: “*Tất cả mọi thứ ở thế gian này đều là giả, danh vọng lợi dưỡng là giả, tự tư tự lợi là giả, những hưởng thụ năm dục sáu trần, tốt cõi mây cũng là giả và tham sân si mạn cũng là giả. Chỉ có cái chết là thật*”.

Cái chết là thật chỉ là cách tạm nói, Hòa Thượng muốn chỉ cho chúng ta biết rằng ai rồi cũng phải đi qua cửa ải này. Cái chết cũng là giả, chỉ đổi thân này sang một thân khác. Hòa Thượng nói: “*Con người phải chết nên chúng ta không nên sợ chết. Những người sợ chết thì họ có chết không? Sợ chết vẫn phải chết! Những người không sợ chết thì họ có chết không? Cũng chết!*” Vậy thì chết là việc đương nhiên, là việc không thể tránh được, như Xa Nặc nói với Tất Đạt Đa: “*Cái chết là cái sau cùng của đời sống con người mà không ai có thể thay đổi được*”. Do đó, chúng ta không cần thiết phải đi thay đổi nó. Chúng ta chỉ cần làm sao để nâng cao hơn, làm sao để chúng ta ra đi tự tại, nhẹ nhàng, không vướng bận. Đây mới là người giác ngộ.

Có người sợ chết đến mức không ai được nhắc từ “chết” với họ. Cái chết không thể thay đổi được nên không nên sợ. Chỉ cần ngay khi còn sống đây, chúng ta hãy cố gắng yêu thương, cố gắng tha thứ, tích cực làm việc tốt. Đó là bên ngoài còn bên trong, chúng ta cố gắng giữ một câu “*A Di Đà Phật*”. Mọi lúc mọi nơi, đều nghĩ đến câu “*A Di Đà Phật*”. Đừng để thời gian rảnh khiến chúng ta phải suy nghĩ về cái chết. Cứ lo sợ không cần thiết. Lo sợ rồi cái chết vẫn đến.

Hòa Thượng tiếp lời: “*Cho nên đối với sự việc này không nên lo sợ mà chúng ta phải thấu hiểu, tường tận rằng vì sao chúng ta phải chết? Và sau khi chết, cảnh giới của cái chết sẽ như thế nào? Nếu chúng ta thấu hiểu được thì chúng ta sống ở thế gian này tích cực làm việc thiện lành và tâm tâm niệm niệm đều là niệm Phật, cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, vậy thì tất cả việc ở thế gian này không đáng cho chúng ta bận tâm.*”

Cảnh giới của cái chết sẽ như thế nào? Nếu hằng ngày chúng ta không định sẵn cho mình một đường đi thì sau khi lâm chung, chúng ta sẽ đi vào cảnh giới u hồn nào đó. Nếu ngày ngày chân thật niệm Phật, chân thật cầu sanh Tây Phương Cực lạc thì khi chúng ta chết, chúng ta sẽ biết mình đi về đâu. Người thế gian cho rằng chết là việc lớn bởi vì họ sợ chết. Còn người thấu hiểu sẽ tích cực làm việc thiện lành, niệm Phật, cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, nên tất cả mọi việc ở thế gian này đều không đáng bận tâm, đều là việc nhỏ, không phải việc lớn.

Trong bài học hôm nay, Hòa Thượng nhắc nhở chúng ta rằng kiếp người ngắn ngủi phải trân trọng, phải làm những việc cần làm, tích cực mà hy sinh phụng hiến. Đó là ngày ngày tích công bồi đức, nội tâm luôn nhớ đến một câu “*A Di Đà Phật*”. Việc này cần công phu, cần thời gian. Hằng ngày niệm tiền, niệm con cháu, không niệm Phật nên khi chết làm sao có thể nhớ ra câu “*A Di Đà Phật*”. Đến lúc chết niệm cũng không còn kịp./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!